TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 81/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 30/10/2018

"V/v Ly hôn giữa chị C và anh N"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Như Hoa và bà Nguyễn Thị Xuân Oanh

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Minh - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh xét xử sở thẩm công khai vụ án thụ lý số: 796/2018/TLST-HNGĐ ngày 10/9/2018 về tranh chấp "Ly hôn và nuôi con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2018/QĐXXST ngày 15 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Yến C, sinh năm 1992. Có mặt.

Nơi ĐKHKTT: khối 1, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: anh Nguyễn Giang N, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Nơi ĐKHKTT: khối 1, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Hiện đang thi hành án phạt tù tại trại giam số 3, tổng cục VIII-Bộ công an thuộc huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại "Đơn xin ly hôn" đề ngày 06 tháng 9 năm 2018; Bản tự khai ngày 12/9/2018 và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, nguyên đơn là Nguyễn Thị Yến C trình bày: Về quan hệ hôn nhân: chị và anh Nguyễn Giang N là vợ chồng lấy nhau có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 88/2016 do UBND xã V, huyện L, tỉnh Nghệ An cấp ngày 06/9/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với gia đình chồng tại khối 1 phường B, thành phố V, Nghệ An. Quá trình chung sống vợ chồng cũng đã phát sinh mâu thuẫn, anh N không quan

tâm đến vợ con, vợ chồng hay cãi cọ nhau. Nguyên nhân là do tính tình và quan điểm sống không phù hợp. Chị cũng đã vì con mà cố gắng rất nhiều nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Đến tháng 7/2017, anh N bị bắt và bị Tòa án xử phạt tù với hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì mâu thuẫn càng căng thẳng, tình cảm vợ chồng hoàn toàn không còn. Nay chị C xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được được nên yêu cầu Tòa án xử cho được ly hôn với anh N để ổn định cuộc sống.

Về quan hệ nuôi con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Yến T, sinh ngày 22/02/2017. Hiện cháu T đang ở cùng với mẹ. Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Nam cấp dưỡng cho chị nuôi con chung.

Về quan hệ chia tài sản: chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại bản tự khai đề ngày 11/10/2018, bị đơn là anh Nguyễn Giang N trình bày: Về quan hệ hôn nhân: anh Nam thống nhất về thời gian, nơi đăng kí kết hôn, quá trình chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn, tình trạng hôn nhân của vợ chồng đúng như chị C trình bày. Anh N thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình quan điểm sống không còn phù hợp; mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn kể từ ngày 07/7/2017 khi anh bị bắt và bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy. Nay chị C làm đơn xin ly hôn thì anh N xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với chị C. Vì đang phải thi hành án phạt tù nên anh N đề nghị vắng mặt tại các phiên hòa giải và đề nghị tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh N.

Về quan hệ nuôi con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Yến T, sinh ngày 22/02/2017, hiện đang ở cùng mẹ. Ly hôn anh N cũng thống nhất giao con chung cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng và đề nghị tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh vì hiện tại anh đang phải đi thi hành án phạt tù.

Về quan hệ chia tài sản: anh N cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật tại điều 70, 71, 72 BLTTDS

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: xử cho chị Nguyễn Thị Yến C được ly hôn với anh Nguyễn Giang N; về con: vì anh N đang phải thi hành án phạt tù nên đề nghị giao con chung cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N; về tài sản: chị C và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; về án phí: chị C phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: bị đơn có địa chỉ tại thành phố Vinh nên Tòa án nhân dân thành phố Vinh thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn hiện đang đang thi hành án phạt tù tại trại giam số 3, tổng cục VIII-Bộ công an thuộc huyện T, tỉnh Nghệ An, có đề nghị không tham gia hòa giải nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại điều 207 BLTTDS, bị đơn cũng có đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh N là phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Yến C và anh Nguyễn Giang N là vợ chồng lấy nhau có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 88/2016 do UBND xã V, huyện L, tỉnh Nghệ An cấp ngày 06/9/2016, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa chị C và anh N là hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Xét quá trình chung sống giữa chị C và anh N thấy rằng: Vợ chồng đều thừa nhận sau khi kết vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình, quan điểm sống, không còn phù hợp; mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn kể từ khi anh N bị bắt và xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Kết quả xác minh tại nơi cư trú cho thấy quá trình chung sống giữa chị C và anh N có mâu thuẫn, nguyên nhân do anh N liên quan đến hành vi mua bán ma túy bị tòa án xử phạt tù, hiện tại chị C cùng con gái đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Tại phiên tòa chị Cvẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Cvà anh N đã đến mức

trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị C yêu cầu giải quyết ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân gia đình nên cần chấp nhận.

Về quan hệ con chung: Hội đồng xét xử thấy rằng, quá trình chung sống chị C và anh N có 01 con chung là Nguyễn Yến T, sinh ngày 22/02/2017, hiện đang ở cùng mẹ. Tại phiên tòa, chị C giữ nguyên yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh N cấp dưỡng. Anh N tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản tự khai cũng thống nhất với nguyện vọng của chị C và đề nghị tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh do hiện tại anh đang phải thi hành án phạt tù. Xét thấy nguyện vọng của các đương sự là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật, cháu T là con gái còn nhỏ cần sự chăm sóc trực tiếp từ người mẹ, anh N hiện đang thi hành án nên chưa có điều kiện trực tiếp chăm sóc con chung. Vì vậy cần xử giao con chung cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N là phù hợp.

Về quan hệ chia tài sản chung: Chị C và anh N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: chị C phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 147; khoản 2 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Yến C và anh Nguyễn Giang N

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung là Nguyễn Yến T, sinh ngày 22/02/2017 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N do chị C không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về quan hệ chia tài sản chung: chị C và anh N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: chị Nguyễn Thị Yến C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị C đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo biên lai số 0002906 ngày 06/9/2018.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Nhung

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An*
- *VKSND TP. Vinh*
- *Chi cục THADS TP. Vinh*
- *UBND xã V, huyện L, tỉnh Nghệ An*
- *Các đương sự*
- *Lưu HS*

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**